ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG HOÀNG LIỆT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1555 /QĐ-UBND	*Hoàng Liệt, ngày 13 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi chùa Tựu Liệt.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀNG LIỆT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng công bố hướng dẫn xác định khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 128/2026/QĐ-UBND ngày 21/9/2026 của UBND Thành phố về việc phân cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của UBND phường Hoàng Liệt về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi chùa Tựu Liệt;

Căn cứ Văn bản số 5043/SVHTT-QLDSVH ngày 30/7/2026 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc thẩm định chuyên ngành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chùa Tựu Liệt, phường Hoàng Liệt;

Căn cứ Văn bản số 1764/UBND-KTHTĐT ngày 29/8/2026 của UBND phường Hoàng Liệt về việc chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng Dự án;

Căn cứ hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi do Công ty CP tư vấn kiến trúc và đầu tư xây dựng Đông Dương lập và được Công ty cổ phần kiến trúc công trình văn hóa thẩm tra tại Báo cáo thẩm tra số 36A/BCTT ngày 21/9/2026;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng tại Tờ trình số 199/TTr-BQLDAĐT-HT ngày 25/9/2026; Đề nghị của phòng Hạ tầng – Đô thị và Môi trường tại Tờ trình số 02/TTr-HTĐTMT ngày 12/10/2026 kèm theo Văn bản thông báo kết quả thẩm định số 04/HTĐTMT-TĐ ngày 12/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi chùa Tựu Liệt với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Bảo quản, tu bổ, phục hồi chùa Tựu Liệt.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế: Dự án đầu tư công, nhóm C; công trình dân dụng, cấp III. Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Theo QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

3. Mã định danh dự án:

4. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

Chùa Tựu Liệt, ngõ 304 đường Tựu Liệt, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội. Diện tích khu đất: 2.203,6 m²; thực hiện trong khuôn viên di tích hiện hữu.

5. Người quyết định đầu tư: UBND phường Hoàng Liệt.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Hoàng Liệt.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở, khảo sát xây dựng; thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi:

7.1 Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở, khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc và đầu tư xây dựng Đông Dương - Mã số doanh nghiệp: 0104215793.

7.2 Nhà thầu thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty cổ phần Kiến trúc công trình Văn hóa – Mã số doanh nghiệp: 0108755888.

8. Mục tiêu dự án:

Bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị di tích chùa Tựu Liệt; khắc phục tình trạng xuống cấp của các hạng mục công trình; hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng của Nhân dân và bảo đảm an toàn trong quản lý, sử dụng di tích.

9. Quy mô đầu tư xây dựng và các giải pháp chủ yếu:

Diện tích xây dựng: 818 m²; diện tích sân, cây xanh: 1.385,6 m²; mật độ xây dựng: 37,1%; tầng cao: 01 tầng. Bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo các hạng mục và hoàn thiện tổng thể hạ tầng kỹ thuật của chùa theo hồ sơ thiết kế cơ sở được thẩm định, quy hoạch tổng mặt bằng được chấp thuận và ý kiến chuyên ngành của Sở Văn hóa và Thể thao. Các hạng mục chủ yếu gồm:

- Tam bảo: Hạ giải, tu bổ từ móng đến mái; mặt bằng hình chữ Đinh, quy mô 05 gian, diện tích khoảng 302 m²; giữ nguyên hình thức kiến trúc và quy mô mặt bằng hiện trạng. Móng bê tông cốt thép; khung vì gỗ lim, chân tảng đá xanh; mái lợp ngói mũi hài, nền lát gạch bát; bảo quản và tái lắp dựng tượng, đồ thờ.

- Nhà Tổ, nhà Ni: Tu bổ, tôn tạo phía sau Tam bảo, mặt bằng hình chữ Nhị, quy mô 05 gian, diện tích khoảng 200 m²; khung gỗ lim, móng bê tông cốt thép, mái ngói mũi hài và các chi tiết kiến trúc truyền thống.

- Nhà Mẫu: Tu bổ, tôn tạo bên hữu Tam bảo, mặt bằng hình chữ Đinh, diện tích khoảng 130 m²; khung gỗ lim, móng bê tông cốt thép, mái ngói mũi hài; hoàn thiện theo kiến trúc truyền thống.

- Nhà đón tiếp và soạn lễ: Tôn tạo, xây dựng phía bên tả Tam bảo, đăng đối với nhà Mẫu; khung gỗ lim, móng bê tông cốt thép, mái ngói mũi hài; quy mô, diện tích theo thiết kế cơ sở được thẩm định và tổng mặt bằng được chấp thuận.

- Nhà bếp và kho: Tôn tạo, xây dựng với diện tích khoảng 65 m², mặt bằng hình chữ Nhất; hệ vì mái gỗ lim, móng bê tông cốt thép, mái ngói mũi hài.

- Nhà vệ sinh: Diện tích khoảng 32 m²; bố trí khu nam, nữ riêng biệt; móng nông, giằng bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái bê tông cốt thép dán ngói mũi hài; lắp đặt thiết bị vệ sinh và hệ thống cấp, thoát nước.

- Tam quan, cổng vào: Giữ nguyên hiện trạng, vệ sinh bề mặt, làm sạch rêu mốc. Tôn tạo am hóa vàng phía cuối khu đất theo thiết kế cơ sở và quy hoạch tổng mặt bằng được chấp thuận.

- Hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan: Chỉnh trang sân, sân vườn, bổ sung cây xanh, bồn hoa; hoàn thiện cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước; bố trí giải pháp phòng cháy, chữa cháy và chống mối. Nước thải sinh hoạt được xử lý trước khi đấu nối vào hệ thống thoát nước chung.

- Bảo vệ di tích trong thi công: Bố trí nhà bao che, nhà bảo quản cấu kiện, bảo vệ tượng và đồ thờ; lập hồ sơ, kiểm kê, đánh số cấu kiện trước hạ giải; bảo quản, tận dụng các cấu kiện đủ điều kiện tái sử dụng.

10. Số bước thiết kế; quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

Thiết kế 02 bước: Thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: theo Mục I.7 Báo cáo thẩm tra số 36A/BCTT ngày 21/9/2026].

11. Tổng mức đầu tư xây dựng và các khoản mục chi phí:

Tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **62.309.046.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu mươi hai tỷ, ba trăm linh chín triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).*

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	51.106.713.000
2	Chi phí QLDA	983.850.686
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.595.700.571
4	Chi phí khác	958.323.463
5	Chi phí dự phòng	5.664.458.772
	Tổng cộng (làm tròn)	**62.309.046.000**

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2027 - 2029.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn: Ngân sách Phường và ngân sách Thành phố hỗ trợ (nếu có). Bố trí vốn theo tiến độ thực hiện Dự án.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án:

Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng phường Hoàng Liệt thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và tổ chức quản lý dự án; bố trí nhân sự có năng lực phù hợp với tính chất, quy mô dự án và yêu cầu chuyên ngành tu bổ di tích.

15. Phương án phân chia gói thầu; dự toán gói thầu EPC, EC, EP:

Việc phân chia gói thầu được cụ thể hóa tại kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình phê duyệt theo quy định, phù hợp trình tự thực hiện dự án, yêu cầu kỹ thuật và tính chất công việc tu bổ di tích.

16. Kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu (nếu có): Không.

17. Phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ (nếu có): Không.

18. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Dự án thực hiện trong khuôn viên di tích hiện hữu, không phải giải phóng mặt bằng. Vật liệu, cấu kiện sử dụng phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, bảo tồn di tích và có nguồn gốc hợp pháp.

19. Các nội dung khác:

Thực hiện đúng nội dung chuyên ngành tại Văn bản số 5043/SVHTT-QLDSVH ngày 30/7/2026 của Sở Văn hóa và Thể thao và yêu cầu tại thông báo kết quả thẩm định. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở đã được thẩm định là căn cứ triển khai bước thiết kế tiếp theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các bước tiếp theo thực hiện theo Luật Xây dựng ngày 10/12/2025; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. UBND phường Hoàng Liệt giao:

2.1. Ban quản lý Dự án đầu tư - Hạ tầng:

- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác, thống nhất của hồ sơ dự án; hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định; quản lý mục tiêu, quy mô, tiến độ và chi phí trong tổng mức đầu tư được phê duyệt.

- Thực hiện các kiến nghị tại Mục VI, Văn bản thẩm định số 04/KTHTĐT-TĐ ngày 12/10/2026 của phòng Hạ tầng – Đô thị và Môi trường;

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán theo quy định. Trình Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định, cho ý kiến đối với thiết kế triển khai sau khi dự án được phê duyệt trước khi phê duyệt thiết kế theo yêu cầu chuyên ngành; khảo sát, tính toán chi tiết nền móng, kết cấu gỗ, liên kết, bảo đảm phù hợp thiết kế cơ sở.

- Tổ chức lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu, bảo đảm phù hợp với nội dung dự án được phê duyệt, kế hoạch vốn và tiến độ thực hiện.

- Trước hạ giải, lập hồ sơ ảnh, đo vẽ, kiểm kê, đánh số và bàn giao cấu kiện, hiện vật; lập phương án bảo vệ di tích, tượng, đồ thờ và hoạt động tín ngưỡng. Việc thay thế cấu kiện, sử dụng vật liệu mới phải có luận chứng phù hợp khảo sát, mức độ hư hỏng và yêu cầu bảo tồn. Khi phát hiện yếu tố di tích mới hoặc phát sinh khác thiết kế, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý trước khi tiếp tục phần công việc liên quan.

- Khảo sát hiện trạng công trình liền kề; lập biện pháp bảo đảm an toàn, chống đỡ, kiểm soát lún nứt; thực hiện các thỏa thuận đấu nối hạ tầng, nghĩa vụ về môi trường, phòng cháy, chữa cháy; kiểm soát nguồn lửa, điện, hóa chất chống mối và thu gom phế thải trong thi công.

- Tham mưu UBND Phường báo cáo UBND Thành phố, Sở Tài chính hỗ trợ vốn thực hiện Dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư Dự án. Lập kế hoạch triển khai, giải ngân phù hợp kế hoạch vốn được giao. Chi phí dự phòng là khoản dự trù vốn; chi phí phát sinh phải được xác định, thẩm định, phê duyệt theo quy định trước khi sử dụng làm căn cứ thanh toán, quyết toán.

- Tổ chức nghiệm thu, bàn giao, quyết toán vốn đầu tư; lập hồ sơ quản lý, vận hành, bảo trì và hướng dẫn đơn vị quản lý, sử dụng di tích theo quy định.

2.2. Phòng Hạ tầng – Đô thị và Môi trường:

Thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo quy định.

2.3. Phòng Kinh tế:

Tham mưu bố trí kế hoạch vốn phù hợp khả năng cân đối ngân sách; Tham mưu UBND Phường báo cáo UBND Thành phố, Sở Tài chính hỗ trợ vốn thực hiện Dự án; phối hợp theo dõi giải ngân, quản lý chi phí và thực hiện các nhiệm vụ tài chính, quyết toán theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị và Môi trường; Văn hoá - Xã hội; Giám đốc Ban quản lý Dự án đầu tư - Hạ tầng; Trưởng phòng giao dịch số 8 - Kho bạc nhà nước khu vực I và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy – TTHĐND Phường; (để b/c)
- Lãnh đạo UBND Phường;
- Ban QLDAĐT – HT (06b);
- Lưu: VT, HTĐTMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn